TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày13 tháng 3 năm 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Bân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Thế
Ông Nguyễn Thị Ngọc Mai

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Phúc Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án Nhân dân thị xã Phước Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 10/2020/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: P), Sinh năm: 1975; Tại: Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn N, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm nông;Trình độ học vấn: 3/12; Cha: Trần Văn H; Sinh năm: 1952; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1955; Bị cáo có 03 người em nhỏ nhất sinh năm 1987, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ: Lê Thị C, sinh năm 1975 và 03 người con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữa tạm giam từ ngày 07/10/2019 đến ngày 17/01/2020 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Quang K, sinh năm: 1970; Tại: Tiền Giang; Nơi cư trú: Khu phố I, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Lê Văn B; Sinh năm: 1944 *(Đã chết)*; Mẹ: Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1948; Bị cáo có 09 chị em, lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Dương Thị Cẩm D, sinh năm 1982 và 02 người con sinh năm 2004 và 2011; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2019 đến ngày 14/11/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, cho gia đình bảo lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Vương Quốc Đ, sinh năm: 1982; Tại: Thái Bình; Nơi cư trú: Khu phố A, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Vương Văn T; Sinh năm: 1952 *(Đã chết)*; Mẹ: Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1954; Bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1985, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Trương Thị Thanh C, sinh năm 1987 và 02 người con sinh năm 2011 và 2014; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2019 đến ngày 14/11/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, cho gia đình bảo lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Phước C (Tên gọi khác: C anh); Sinh năm: 1988; Tại: Bình Phước; Nơi cư trú: Khu phố H, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp:Tài xế; Trình độ học vấn: 5/12; Cha: Nguyễn Văn K; *(Đã chết)*; Mẹ: Trần Thị S; Sinh năm: 1948; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1989 và 01 người con sinh năm 2014; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Đặng Quang H; Sinh năm: 1989; Tại: Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Khu phố I, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Đặng Quang N; Sinh năm: 1956; Mẹ: Hoàng Thị T; Sinh năm: 1956; Bị cáo có 05 anh em, lớn nhất sinh năm 1977, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Hứa Thị Cẩm T, sinh năm 1992 và 01 người con sinh năm 2017; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Lê Quang M, Sinh năm: 1973; Tại: Bình Phước; Nơi cư trú: Khu phố H, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáoNghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Cha: Lê H; Sinh năm: 1920 *(Đã chết)*; Mẹ: Đào Thị T; Sinh năm: 1940; Bị cáo có 13 chị em, lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1989, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1978 và 02 người con sinh năm 1997 và 2005.Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2019 đến ngày 14/11/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, cho gia đình bảo lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00 ngày 07/10/2019 Lê Quang K đến nhà Lê Quang M tại khu phố A, phường T hỏi mượn nhà để chơi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền thì M đồng ý. Sau đó K gọi điện thoại cho Vương Quốc Đ rủ đến nhà M chơi xóc đĩa, nghe vậy Đ đồng ý, tiếp đó Đ gặp nói với Đặng Quang H, Nguyễn Phước C, Trần Ngọc Q về việc K rủ xuống nhà M chơi đánh bạc, nghe vậy những người này cùng đi đến nhà M để chơi đánh bài ăn tiền. Khi đến nhà M, K mang theo các dụng cụ dùng để chơi xóc đĩa gồm 01 đĩa, 02 chén bằng sành màu trắng, 01 kéo cắt giấy và 01 bộ bài tây 52 lá đi vào nhà để dưới chiếu trong phòng khách nhà M, thấy vậy Trần Ngọc Q đi đến ngồi xuống và dùng kéo lấy lá bài tây ra cắt thành 04 con vị có đường kính 02cm và bỏ vào đĩa, úp chén lên rồi bắt đầu xóc. Sau đó Q kêu Đ, K, H, C đặt tiền để chơi thì những người này đồng ý và ngồi xuống chiếu bạc để đặt tiền vào 02 cửa chẵn

và lẽ, mỗi ván mỗi con bạc đặt dao động từ 100.000đ đến 200.000đ. Trong quá trình chơi cứ khoảng một giờ đồng hồ thì K sẽ đứng ra thu tiền xâu từ các con bạc để đưa cho M chủ nhà, cụ thể vào ngày 07/10/2019 K thu tiền xâu các con bạc 02 lần, lần đầu thu được 300.000đ lần thứ hai thu được 200.000đ sau đó K đưa hết số tiền xâu trên cho M. Quá trình tham gia sát phạt nhau đến khoảng 18h30 cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Phước Long kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Lê Quang K, Vương Quốc Đ, Trần Ngọc Q, Lê Quang M đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Riêng Nguyễn Phước C, Đặng Quang H bỏ chạy thoát, đến ngày 24/10/2019 đã đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đầu thú.

Về số tiền sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

- Lê Quang K mang theo số tiền 3.200.000đ và sử dụng hết vào việc đánh bạc, khi bị bắt thu giữ trên người K số tiền 2.830.000đ.

- Trần Ngọc Q mang theo số tiền 1.500.000đ và sử dụng hết để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ trên người Q số tiền 1.300.000đ.

- Vương Quốc Đ mang theo số tiền 9.000.000đ và sử dụng 2.000.000đ để chơi đánh bạc, khi bị bắt thu giữ trên người Đ số tiền 7.870.000đ.

- Nguyễn Phước C mang theo số tiền 700.000đ và sử dụng hết số tiền trên để chơi đánh bạc.

- Đặng Quang H mang theo số tiền 400.000đ và sử dụng hết số tiền trên để chơi đánh bạc.

Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc và trên người của các đối tượng trên là 18.800.000đ. Trong đó số tiền mà các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc là 11.800.000đ.

Về hình thức chơi: các bị can sử dụng 04 con vị hình tròn đường kính 02cm, các con vị này được cắt ra từ lá bài tây. Mặt trên của con vị là hình hoa văn bên ngoài của lá bài tây, mặt dưới của con vị là hình nước quân của lá bài tây (cơ hoặc rô, chuồn, bích). Người làm cái dùng 01 cái đĩa sành bỏ 04 con vị vào và dùng 01 cái chén sành úp lại. Sau đó người làm cái sẽ xóc (lắc). Sau khi nhà cái xóc xong thì các con bạc bắt đầu đặt tiền ở hai cửa chẵn và lẻ để ở dưới chiếu bạc. Sau khi nhà con đặt tiền xong nhà cái bắt đầu mở chén ra:

Nếu trong 04 con vị có 03 con mặt trên, 01 con mặt dưới hoặc 03 con mặt dưới 01 con mặt trên thì gọi là lẻ, con bạc đặt tiền ở cửa lẻ thì sẽ thắng được số tiền từ nhà cái theo tỷ lệ 01 ăn 01, còn ngược lại thì nhà cái sẽ thắng.

Nếu trong 04 con vị có 02 con mặt trên, 02 con mặt dưới hoặc 04 con mặt trên hoặc 04 con mặt dưới thì gọi là chẵn, con bạc đặt tiền ở cửa chẵn thì sẽ thắng được số tiền từ nhà cái theo tỷ lệ 01 ăn 01, còn ngược lại thì nhà cái sẽ thắng.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã thu giữ và xác định:

Tại chiếu bạc: 01 chiếu cói, 01 đĩa sành màu trắng, 02 chén sành màu trắng, 01 kéo cắt giấy, 100 lá bài tây, 08 con vị và số tiền mặt tại chiếu là 6.300.000đ. Xét thấy

01 chiếu cói, 01 đĩa sành màu trắng, 02 chén sành màu trắng, 01 kéo cắt giấy, 100 lá bài tây, 08 con vị là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 6.300.000đ thu giữ tại chiếu bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Thu giữ của Lê Quang M số tiền 500.000đ. Đây là số tiền M thu lời bất chính từ việc cho các đối tượng trên đánh bạc tại nhà mình nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Thu giữ của Trần Ngọc Q số tiền 1.300.000đ; 01 điện thoại di động hiệu OppoF5 số Sê ri QQWDEEMCUVG và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave BS: 93K1 – 225.37, SM: JA39E – 1190774, SK: 3910KY325802. Xét thấy 01 điện thoại di động hiệu OppoF5 số Sê ri QQWDEEMCUVG và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave BS: 93K1 – 225.37, SM: JA39E – 1190774, SK: 3910KY325802 là tư vật của Q không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho Q. Đối với số tiền 1.300.000đ Q sử dụng vào mục đích đánh bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Thu giữ của Vương Quốc Đ số tiền 7.870.000đ, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5s số sê ri F17M8PAJFFOR, 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen số Imel: 353420090529457 và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave BS: 93H1 – 1896, SM: HC09E – 0434126, SK: 083Y433987. Xét thấy 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5s số sê ri F17M8PAJFFOR và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave BS: 93H1 – 1896, SM: HC09E – 0434126, SK: 083Y433987 là tư vật của Đ không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Đ số tài sản trên là phù hợp. Đối với số tiền 7.870.000đ thu giữ của Đ trong đó có 7.000.000 là tiền bán hàng của Đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho Đ. Đối với số tiền 870.000đ và 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen số Imel: 353420090529457 Đ sử dụng vào mục đích đánh bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Thu giữ của Lê Quang K số tiền 2.830.000đ, 01 ĐTDĐ Oppo F5 số sê ri: 7LSGAYDMS4HQ, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen số Imel: 358493089723423 và 01 xe mô tô loại Dream BS: 93F6 - 8918, SM: D086796, SK: 00221-090091. Xét thấy 01 ĐTDĐ Oppo F5 số sê ri: 7LSGAYDMS4HQ và 01 xe mô tô loại Dream BS: 93F6 - 8918, SM: D086796, SK: 00221-090091 là tư vật của K không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho K số tài sản trên là phù hợp. Đối với số tiền 2.830.000đ và 01 ĐTDĐ Nokia màu đen số Imel: 358493089723423 K sử dụng vào mục đích đánh bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Thu giữ của Nguyễn Phước C 01 xe mô tô hiệu Halim loại Wave BS: 93H2 – 3071, SM: FHMCT100-009377, SK: G024UM009477. Xét thấy chiếc xe trên là tư vật của C không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho C chiếc xe trên là phù hợp. Đối với 01 ĐTDĐ Nokia màu đen mà Nguyễn Phước C dùng để liên lạc với Đ rủ xuống địa điểm đánh bạc, lúc bỏ chạy C đã làm rớt mất, hiện không thu giữ được nên cơ quan CSĐT Công an Tx Phước Long không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 01/CTr – VKS ngày 31/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố các bị cáo Lê Quang M,Trần Ngọc Q, Vương Quốc Đ,

Lê Quang K, Nguyễn Phước C và Đặng Quang H về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Lê Quang M, Trần Ngọc Q, Vương Quốc Đ, Lê Quang K, Nguyễn Phước C và Đặng Quang H phạm tội đánh bac. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Ngọc Q từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, các bị cáo Lê Quang M, Vương Quốc Đ, Lê Quang K, Nguyễn Phước C và Đặng Quang H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động NOKIA.
- Tịch thu sug quỹ nhà nước số tiền 6.300.000 đồng, 1.300.000 đồng của bị cáo Q, 870.000 đồng của bị cáo Đ, 2.830.000 đồng của bị cáo K và 500.000 đồng của bị cáo M.
- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếu cói, 01 đĩa sành màu trắng, 02 chén sành màu trắng, 01 kéo cắt giấy, 100 lá bài tây, 08 con vị.
- Tuyên trả lại cho bị cáo Vương Quốc Đ số tiền 7.000.000 đồng.
- Trả cho bị cáo Trần Ngọc Q 01 điện thoại di động hiệu OppoF5 số Sê ri QQWDEEMCUVG và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave BS: 93K1 – 225.37, SM: JA39E – 1190774, SK: 3910KY325802 và 01 giấy đang ký xe may đứng tên Trần Ngọc Q.

Tại phiên Tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm,

hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 16h00 ngày 07/10/2019 Lê Quang K đến nhà Lê Quang M tại khu phố 4, phường Thác Mơ hỏi mượn nhà để chơi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền thì M đồng ý. Sau đó K gọi điện thoại cho Vương Quốc Đ rủ đến nhà M chơi xóc đĩa, nghe vậy Đ đồng ý, tiếp đó Đ gặp nói với Đặng Quang H, Nguyễn Phước C, Trần Ngọc Q về việc K rủ xuống nhà M chơi đánh bạc, nghe vậy những người này cùng đi đến nhà M để chơi đánh bài ăn tiền. Khi đến nhà M, K mang theo các dụng cụ dùng để chơi xóc đĩa gồm 01 đĩa, 02 chén bằng sành màu trắng, 01 kéo cắt giấy và 01 bộ bài tây 52 lá đi vào nhà để dưới chiếu trong phòng khách nhà M, thấy vậy Trần Ngọc Q đi đến ngồi xuống và dùng kéo lấy lá bài tây ra cắt thành 04 con vị có đường kính 02cm và bỏ vào đĩa, úp chén lên rồi bắt đầu xóc. Sau đó Q kêu Đ, K, H, C đặt tiền để chơi thì những người này đồng ý và ngồi xuống chiếu bạc để đặt tiền vào 02 cửa chẵn và lẽ, mỗi ván mỗi con bạc đặt dao động từ 100.000đ đến 200.000đ. Trong quá trình chơi cứ khoảng một giờ đồng hồ thì K sẽ đứng ra thu tiền xâu từ các con bạc để đưa cho M chủ nhà, cụ thể vào ngày 07/10/2019 K thu tiền xâu các con bạc 02 lần, lần đầu thu được 300.000đ lần thứ hai thu được 200.000đ sau đó K đưa hết số tiền xâu trên cho M. Quá trình tham gia sát phạt nhau đến khoảng 18h30 cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Phước Long kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Lê Quang K, Vương Quốc Đ, Trần Ngọc Q, Lê Quang M đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Riêng Nguyễn Phước C, Đặng Quang H bỏ chạy thoát, đến ngày 24/10/2019 đã đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đầu thú. Tổng số tiền mà Q, Đ, K, C và H sử dụng vào việc đánh bạc là 11.800.000 đồng trong đó số tiền mà M được hưởng lợi là 500.000 đồng.

Các bị cáo Lê Quang M, Trần Ngọc Q, Vương Quốc Đ, Lê Quang K, Nguyễn Phước C và Đặng Quang H là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức để biết việc đánh bạc được thua bằng tiền trái phép là vi phạm pháp luật và bị xử lý nhưng vì muốn có tiền nhanh chóng mà không phải lao động chân chính các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321của Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố các bị cáo là đúng hành vi, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Từ đánh bạc trái phép sẽ làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh tại địa phương, bất bình trong nhân dân, nên cần xử phạt bị cáo mức án đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Trong vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện tội phạm nên cần phân tích, đánh giá hành vi của từng bị cáo, trên cơ sở xem xét đề xuất của Viện kiểm sát để cân nhắc và áp dụng hình phạt đảm bảo tính nghiêm M của pháp luật, cụ thể:

Đối với bị cáo Lê Quang K là người khởi xướng việc đánh bạc, trực tiếp hỏi mượn nhà của bị cáo M để đánh sóc đĩa thắng thua bằng tiền, sau khi được M đồng ý cho mượn nhà để đánh bạc bị cáo đã goi điện cho các bị cáo khác đến để tham gia đánh bạc, đối với bị cáo Trần Ngọc Q đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi đánh bạc

tuy được xóa án tích đã lâu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật rất cao.

Đối với bị cáo Lê Quang M tuy không tham gia đánh bạc nhưng là người cho mượn địa điểm và thu lợi bất chính số tiền 500.000 đồng. Bị cáo Vương Quốc Cường tham gia đánh bạc với số tiền cao và tích cực hơn bị cáo Nguyễn Phước C và Đặng Văn H.

Xét tính chất, mức độ và H quả hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra cần áp dụng hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xém xét khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo có nhân thân tốt, Vì vậy, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếu cói, 01 đĩa sành màu trắng, 02 chén sành màu trắng, 01 kéo cắt giấy, 100 lá bài tây, 08 con vị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OppoF5 số Sê ri QQWDEEMCUVG và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave BS: 93K1 – 225.37, SM: JA39E – 1190774, SK: 3910KY325802. Xét đây là tài sản hớp pháp của bị cáo Q không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho Q.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5s số sê ri F17M8PAJFFOR và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave BS: 93H1 – 1896, SM: HC09E – 0434126, SK: 083Y433987. Xét thấy đây là tư vật của Đ không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Đ vì vậy HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với 01 ĐTDĐ Oppo F5 số sê ri: 7LSGAYDMS4HQ và 01 xe mô tô loại Dream BS: 93F6 - 8918, SM: D086796, SK: 00221-090091 là tư vật của K không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho K vì vậy HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Halim loại Wave BS: 93H2 – 3071, SM: FHMCT100-009377, SK: G024UM009477 của Nguyễn Phước C, xét thấy chiếc xe trên là tư vật của C không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho C vì vậy HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 6.300.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.300.000 đồng thu giữ của Q, 870.000 đồng thu giữ của Đ, 2.830.000 đồng thu giữ của K đây là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của Đ không liên quan đến việc đánh bạc cần trả lại cho Đ.

Đối với số tiền 500.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo M cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với điện thoại di động NOKIA thu giữ của bị cáo Đ, 01 điện thoại di động NOKIA thu giữ của bị cáo K là công cụ liên lạc sử dụng cho việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc Q (Phương), Lê Quang M, Vương Quốc Đ, Lê Quang K, Nguyễn Phước C (Cu Anh) và Đặng Quang H phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, các điều 17, 35 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Q (Phương) 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu Việt Nam đồng*) sung quỹ nhà nước.
- Xử phạt bị cáo Lê Quang K 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu Việt Nam đồng*) sung quỹ nhà nước.
- Xử phạt bị cáo Lê Quang M 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu Việt Nam đồng*) sung quỹ nhà nước.
- Xử phạt bị cáo Vương Quốc Đ 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu Việt Nam đồng*) sung quỹ nhà nước.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước C (Cu Anh) 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu Việt Nam đồng*) sung quỹ nhà nước.
- Xử phạt bị cáo Đặng Quang H 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu Việt Nam đồng*) sung quỹ nhà nước.

[2]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động NOKIA.
- Tịch thu sug quỹ nhà nước tổng số tiền 11.800.000 đồng (Trong đó 6.300.000 đồng tiền thu giữ tại chiếu bạc, 1.300.000 đồng của bị cáo Q, 870.000 đồng của bị cáo Đ, 2.830.000 đồng của bị cáo K và 500.000 đồng của bị cáo M)

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếu cói, 01 đĩa sành màu trắng, 02 chén sành màu trắng, 01 kéo cắt giấy, 100 lá bài tây, 08 con vị.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Vương Quốc Đ số tiền 7.000.000 đồng.

- Trả cho bị cáo Trần Ngọc Q 01 điện thoại di động hiệu OppoF5 số Sê ri QQWDEEMCUVG và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave BS: 93K1 – 225.37, SM: JA39E – 1190774, SK: 3910KY325802 và 01 giấy đang ký xe may đứng tên Trần Ngọc Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0003608 ngày 07/01/2020 của Chi cục Thị hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước).

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XƯ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

HOÀNG NGỌC BÂN

Nơi Nhận:
- TAND Tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tỉnh Bình Phước
- CA thị xã Phước Long;
- VKS thị xã Phước Long
- THA thị xã Phước Long;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS thị xã Phước Long;
- HSVA Lưu.